

Số: 23/2020/QĐST - DS

Sóc Sơn, ngày 01 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHÂN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tổ tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ Nghị định 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của Chính Phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23/11/2020 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 99/2020/TLST - DS ngày 20 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 23/11/2020 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhân sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần X.**

Địa chỉ trụ sở: Số Z, THĐ, phường PCT, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T - Chủ tịch Hội đồng quản trị
Ngân hàng TMCP X.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Vũ Đình Kh - Phó Tổng giám đốc Ngân hàng TMCP X (Theo Giấy uỷ quyền số 359/2018/UQ-X ngày 20/4/2018).

Người nhận uỷ quyền lại của ông Kh: Bà Nguyễn Thị T2 - Chuyên viên XLN-Khoi XLN, Ngân hàng TMCP X (Theo Giấy uỷ quyền số: 5756/2020/UQ-X ngày 29/4/2020).

2- Bị đơn: - **Anh Nguyễn Văn Th**, sinh năm 1989.

- **Chị Cát Thị T3**, sinh năm 1987.

Đều cư trú: Thôn XB, xã NS, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội.

3- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- **Bà Nguyễn Thị D**, sinh năm 1959;

- **Cháu Nguyễn Ngọc T4**, sinh năm 2013;

- **Cháu Nguyễn Ngọc Ph**, sinh năm 2017;

- **Cháu Nguyễn Minh Đ**, sinh năm 2019;

Đều cư trú: Thôn XB, xã NS, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của cháu T4, cháu Ph, cháu Đ: **Anh Nguyễn Văn Th, chị Cát Thị T3**; Nơi cư trú: Thôn XB, xã NS, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1- Về số tiền vay: Người đại diện theo uỷ quyền của Ngân hàng TMCP X và anh Nguyễn Văn Th, chị Cát Thị T3 xác nhận tính đến hết ngày 22/11/2020, anh Th, chị T3 còn nợ Ngân hàng TMCP X số tiền là 324.427.341 đồng, trong đó nợ gốc: 268.563.384 đồng và nợ lãi là 55.863.957 đồng (lãi trong hạn: 41.161.438 đồng, lãi quá hạn: 14.702.519 đồng). Các bên thoả thuận, anh Th, chị T3 đồng ý trả Ngân hàng TMCP X toàn bộ số tiền 324.427.341 đồng theo lộ trình sau:

+ Chậm nhất đến ngày 25/12/2020 trả 10.000.000 đồng nợ gốc.

+ Chậm nhất đến ngày 25/01/2021 trả 10.000.000 đồng nợ gốc.

+ Chậm nhất đến ngày 25/02/2021 trả 10.000.000 đồng nợ gốc.

+ Chậm nhất đến ngày 25/03/2021 trả 10.000.000 đồng nợ gốc.

+ Chậm nhất đến ngày 25/04/2021 trả toàn bộ số tiền gốc và lãi còn lại.

2- Về lãi suất phát sinh: Anh Nguyễn Văn Th, chị Cát Thị T3 phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP X tiền lãi, phí phát sinh trên số dư nợ gốc chưa trả theo lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 23/11/2020 cho đến khi tất toán khoản vay.

3- Ghi nhận sự tự nguyện của Ngân hàng TMCP X và anh Nguyễn Văn Th, chị Cát Thị T3, bà Nguyễn Thị D trong trường hợp anh Th, chị T3 không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ hoặc vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào thì Ngân hàng TMCP X có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 66, tờ bản đồ 07, địa chỉ: thôn XB, xã NS, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AC 648013 ngày 23/01/2006 do UBND huyện Sóc Sơn cấp cho bà Nguyễn Thị D, ngày 29/10/2018 đã đăng ký sang tên cho Nguyễn Văn Th tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội, Chi nhánh huyện Sóc Sơn theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 2055/2018/HĐTC, quyển số 03TP/CC-SCC/HĐGD ngày 20/11/2018 tại Văn phòng công chứng AC.

Toàn bộ tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của anh Nguyễn Văn Th, chị Cát Thị T3 đối với Ngân hàng TMCP X. Trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP X, thì anh Th, chị T3 phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP X cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

4. Về án phí: Ghi nhận sự thỏa thuận của các bên, anh Nguyễn Văn Th, chị Cát Thị T3 phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 8.110.684 đồng (*Tám triệu một trăm mười nghìn sáu trăm tám mươi tư đồng*).

Trả lại Ngân hàng TMCP X số tiền 7.490.000 đồng (*Bảy triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội theo biên lai thu tiền số AA/2018/0019139 ngày 20/10/2020.

III. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Phc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND. huyện Sóc Sơn;*
- *Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Hồng